

Số: 252 /BC-THCS&THPT XT

Đà Lạt, ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CUỐI NĂM 2024

(Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS&THPT Xuân Trường đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS&THPT Xuân Trường, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Địa chỉ trụ sở chính: và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Trụ sở chính: Thôn Cầu Đất, Xã Xuân Trường, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0633838104

Website: <https://trunghocxuantruongdl.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục:

Loại hình: Công lập

Cơ quan chủ quản: Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

a. Sứ mạng

“Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”

b. Tầm nhìn:

“Hội nhập nhanh, phát triển về quy mô và chất lượng để góp phần đóng góp vào thành tích của ngành GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng, khẳng định được vị trí và thương hiệu của nhà trường, là điểm đến tin cậy của phụ huynh, là ngôi trường hạnh phúc của tập thể CB- GV- NV và học sinh, được công nhận lại trường Đạt trường Chuẩn quốc gia.

c. Các giá trị cốt lõi: Tinh thần, trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới, Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ, Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, chủ động tìm hiểu tri thức; trang bị nền tảng đạo đức, kỹ năng giúp các em trở thành công dân toàn cầu.

d. Mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- Giáo dục phổ thông nhằm phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo; hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho người học tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Giáo dục trung học phổ thông nhằm trang bị kiến thức công dân; bảo đảm cho học sinh củng cố, phát triển kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có hiểu biết thông thường về kỹ thuật, hướng nghiệp; có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THCS&THPT Xuân Trường được thành lập theo Quyết định số 603/QĐ-CTUB ngày 28 tháng 8 năm 1985 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc thành lập trường phổ thông cấp II-III Xuân Trường trường tọa lạc tại thôn Cầu Đất, xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Đến tháng 9 năm 1996 trường được chuyển về địa điểm mới tại thôn Cầu Đất, xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và theo QĐ số: 832/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đổi tên trường thành Trường THCS&THPT Xuân Trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đầy đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản đủ, có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập TDTT đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Trường THCS&THPT Xuân Trường, thành phố Đà Lạt không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trên địa bàn các xã. Những năm gần đây chất lượng giáo dục nhà trường luôn được nâng cao, trường có nhiều năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; được UBND tỉnh tặng Bằng khen công nhận nhà trường đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022 – 2023; Được Chính phủ tặng Cờ thi đua; Công đoàn được Ban chấp hành Công đoàn giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” năm học 2023-2024; Đoàn trường được Trung Ương Đoàn tặng cờ thi đua đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm học 2022-2023; Liên Đội được Ban thường vụ Trung ương đoàn

thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2022-2023 và nhiều thành tích khác.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ: Ông Trần Duy Luật

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn Cầu Đất, xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633838104

Gmail: c23xuantruong.lamdong@moet.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định số 603/QĐ-CTUB ngày 28 tháng 8 năm 1985 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc thành lập trường phổ thông cấp II-III Xuân Trường; Quyết định số: 832/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đổi tên trường thành trường THCS&THPT Xuân Trường.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

+ Quyết định kiện toàn Hội đồng trường, nhiệm kỳ 2020-2025 (Quyết định số: 915/QĐ-SGD&ĐT, ngày 24 tháng 9 năm 2024, của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng).

+ Hội đồng trường THCS&THPT Xuân Trường – TP Đà Lạt được thành lập theo Quyết định số 915/QĐ-SGD&ĐT ngày 24 tháng 09 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Thành phần gồm:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Trần Duy Luật	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	
2	Nguyễn Đình Khải	Phó Bí thư Chi bộ – Phó Hiệu trưởng	
3	Phạm Thị Thanh An	Chủ tịch Công đoàn	
4	Nguyễn Đình Thịnh	Bí thư Đoàn TN trường	
5	Nguyễn Thị Thành Huyền	Tổ trưởng chuyên môn	
6	Trương Thị Thảo Trang	Tổ trưởng chuyên môn	
7	Nguyễn Khắc Việt	Tổ phó Văn phòng	
8	Nguyễn Minh Hoài Thư	Tổng phụ trách Đội	
9	Mời ông Phạm Dũng	Phó chủ tịch UBND xã Xuân Trường	

10	Nguyễn Song Vũ	Trưởng ban đại diện CMHS	
11	Trần Thị Quỳnh Như	Học sinh lớp 11A1	

+ Hiệu trưởng tổ chức phiên họp đầu tiên của hội đồng trường để bầu chủ tịch hội đồng trường bằng phiếu kín; làm tờ trình đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận Ông Trần Duy Luật- Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng làm Chủ tịch hội đồng trường.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục;

- Hiệu trưởng: Trần Duy Luật

+ Ngày tháng năm sinh: 11/8/1977

+ Bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng trường THCS&THPT Xuân Trường ngày theo Quyết định số 714/QĐ-SGDĐT ngày 05/9/2023 của Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo Lâm Đồng.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được gần 01 năm.

- Phó hiệu trưởng: Nguyễn Đình Khải

+ Ngày tháng năm sinh: 1971

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường trường THCS&THPT Xuân Trường theo quyết định số 814/QĐ-SGDĐT ngày 04/02/2015 của Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo Lâm Đồng.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 09 năm.

- Phó hiệu trưởng: Hồ Sỹ Chi

+ Ngày tháng năm sinh: 1984

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường trường THCS&THPT Xuân Trường theo quyết định số 573/QĐ-SGDĐT ngày 14/03/2016 của Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo Lâm Đồng.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 08 năm.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

+ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Quyết định số 32/2020/QĐ BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

+ Quyết định số 108/QĐ-THCS&THPT XT ngày 29/08/2024 của Hiệu trưởng trường THCS&THPT Xuân Trường về việc phân công nhiệm vụ toàn trường năm học 2024 – 2025.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông

báo tuyến dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục giai đoạn 2023-2030; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các Nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. (có văn bản kèm theo).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số biên chế được Sở GDĐT Lâm Đồng giao năm 2024:

- Công văn số 106/SGDĐT-TCHC ngày 22/01/2024 của Sở GDĐT về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2024: Số lượng người biên chế được giao năm 2024: 71 người.

- Số lương người Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 17/04/2024 của UBND tỉnh: 75 người (Viên chức 72 người, Bảo vệ 02 người, Tạp vụ: 01 người).

2. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường THCS&THPT Xuân Trường, TP Đà Lạt năm học 2024-2025.

(Có bảng kèm theo)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- Diện tích đất là 12.414 m².

+ Diện tích khu đất xây dựng trường: 6.307 m².

+ Diện tích bình quân: 9.3 m²/HS.

+ Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Đạt.

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định (Bảng kèm theo)

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định (Bảng kèm theo)

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bảng kèm theo)

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về phòng KĐCL Sở GDĐT; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh

giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường THCS&THPT Xuân Trường, TP Đà Lạt đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả.

- Trường THCS&THPT Xuân Trường được công nhận chuẩn quốc gia vào ngày 29/11/2017 kèm theo Quyết định số 2595/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng. Tính từ ngày công nhận đạt chuẩn Quốc gia đến tháng 12/2024 đã được 06 năm 11 tháng.

- Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nề nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

- Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt mức độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Đã làm tờ trình ngày 09/12/2024 gửi Sở GD&ĐT đăng ký đánh giá ngoài để được công nhận lại đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại đạt chuẩn quốc gia.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học 2024-2025:

a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các môn tin liên quan;

- Đối tượng học sinh học hết THCS có giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp 9, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn 2 xã: Xuân Trường và Trạm Hành TP Đà Lạt.

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

- Mốc thời gian tuyển sinh: thực hiện theo Kế hoạch tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng.

b) Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

- Xây dựng một “Ngôi trường hạnh phúc” đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Quy chế phối hợp hoạt động giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh được xây dựng đầu mỗi năm học và thống nhất trọng hội nghị phụ huynh học sinh đầu năm.

- Quy chế phối hợp giữa trường THCS&THPT Xuân Trường và công an xã Xuân Trường, xã Trạm Hành về việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn trường học, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác tại trường THCS&THPT Xuân Trường.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục

- Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Các hoạt động trải nghiệm.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh:

- Cấp trung học cơ sở

Khối lớp	Kế hoạch năm học 2024-2025		Thực hiện năm học 2024-2025			
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (đối với HS)
6	5	242	5	242	48.4	100%
7	5	244	5	241	48.2	98.8%
8	5	226	5	222	44.4	98.2%
9	3	146	3	143	47.7	98.0%
Cộng	18	858	18	849	47.2	99.0%

- Cấp trung học phổ thông:

Khối lớp	Chỉ tiêu năm học 2024-2025		Thực hiện năm học 2024-2025			
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (đối với HS)
10	4	186	4	182	45.5	97.8%
11	5	195	5	183	36.4	93,8%
12	4	149	4	148	37.0	99.3%
Cộng	13	530	13	513	39.5	96.8%

- Số lớp, số học sinh học 2 buổi/ngày (chia theo từng cấp học): Không có.
- Số lượng HS nữ: 653 HS
- Số lượng HS dân tộc thiểu số: 80 HS.
- Số lượng học sinh khuyết tật: 05 HS (02 lớp 6, 01 lớp 7, 02 lớp 8).
- Số HS lên lớp, lưu ban, bỏ học

- Cấp THCS:

Khối lớp	Tổng số HS	Lên lớp		Lưu ban		Bỏ học		Chuyển đi	Chuyển đến
		SL	%	SL	%	SL	%		
6	244	242	99.2	2	0.8	0	0	6	1
7	225	224	99.5	1	0.5	0	0	3	1
8	144	143	99.3	1	0.7	0	0	3	0
9	181	180	99.4	0	0	1	0.4	3	1
Cộng	794	789	99.4	4	0.5	1	0.1	15	3

- Cấp THPT:

Khối lớp	Tổng số HS	Lên lớp		Lưu ban		Bỏ học		Chuyển đi	Chuyển đến
		SL	%	SL	%	SL	%		
10	193	187	96.9	6	3.1	0	0	1	1
11	149	149	100	0	0	0	0	7	1
12	165	165	100	0	0	0	0	1	1
Cộng	507	501	98.8	6	1.2	0	0	9	3

b) Kết quả đánh giá học sinh năm học 2023-2024

- Về học lực: Khối 6,7,8,10,11: Tổng số 955 HS, Loại Tốt: 314 HS chiếm tỷ lệ 32,88%; Loại Khá: 365 HS chiếm tỷ lệ 38,22%), Loại Đạt 244 HS chiếm tỷ lệ 25,55%; Loại Chưa đạt: 32 HS chiếm tỷ lệ 3,358%; Khối 9,12: Tổng số 345 HS, Loại Tốt 129 HS chiếm tỷ lệ 37,39%; Loại Khá: 128 HS chiếm tỷ lệ 37,10 %; Loại TB 86 HS chiếm tỷ lệ 24,93%; Loại Yếu: 2 HS chiếm tỷ lệ 0,58 %; Loại Kém: 0 HS chiếm tỷ lệ 0,00%.

- Về hạnh kiểm/ rèn luyện: Khối 6,7,8,10,11: Tổng số 955 HS, Loại Tốt: 754 HS chiếm tỷ lệ 78,95% ; Loại Khá: 150 HS chiếm tỷ lệ 15,71 %; Loại Đạt 41 HS chiếm tỷ lệ 4,29%; Loại Chưa đạt 11 HS chiếm tỷ lệ 1,15%; Khối 9,12: Tổng số 345 HS, Loại Tốt: 299 HS chiếm tỷ lệ 86,67%; Loại Khá: 42 HS chiếm tỷ lệ 12,17%; Loại TB 4 HS chiếm tỷ lệ 1,16%; Loại Yếu 0 HS chiếm tỷ lệ 0,00 %.

- Học sinh được lên lớp: 1292 chiếm tỷ lệ: 99.38%.

- HS không được lên lớp: 10 HS chiếm tỷ lệ: 8%.

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

- Học sinh được công nhận hoàn thành chương trình: 1292

- Học sinh được cấp bằng tốt nghiệp: Tốt nghiệp THCS 180/180 đạt chiếm tỷ lệ

100%. Tốt nghiệp THPT 162/165 chiếm tỷ lệ 98,18%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo:

- Nguồn kinh phí thường xuyên ngân sách cấp: 14.477.190.000 đồng.
- Nguồn kinh phí không thường xuyên ngân sách cấp: 42.000.000 đồng.
- Nguồn thu học phí: 774.450.000 đồng.
- Nguồn thu học thêm: 539.550.000 đồng.
- Nguồn căn tin: 66.150.000 đồng.

b) Các khoản chi phân theo:

- Chi tiền thanh toán tiền lương và phụ cấp theo lương: 13.149.190.000 đồng.
- Chi khác: 1.316.000.000 đồng.
- Chi lương bảo vệ: 42.000.000 đồng.
- Chi ổn định thu nhập: 12.000.000 đồng.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí THCS: 60.000đ/tháng/HS.
- Học phí THPT: 70.000đ/tháng/HS.

3. Số dư các quỹ theo quy định:

- Nguồn học phí: 974.405.458 đồng.
- Nguồn học thêm: 316.789.937 đồng.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

- Đánh giá viên chức năm học 2023- 2024: nhà trường có 64/65 (chiếm tỷ lệ 98,46%) viên chức không giữ chức vụ quản lý được đánh giá và đề nghị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có 01/65 (chiếm tỷ lệ 1,54%) viên chức không giữ chức vụ quản lý đánh giá hoàn thành nhiệm vụ. Có 03 CBQL được Sở GDĐT công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Đánh giá thi đua năm học 2023- 2024: Trường được Sở GDĐT tặng danh hiệu Tập thể “Lao động tiên tiến” năm học 2023-2024; Công đoàn trường được Ban chấp hành Công đoàn giáo dục Việt Nam tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” năm học 2023-2024; 01 GV được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 02 CB, GV được Sở GDĐT tặng Giấy Khen; 10 CB, GV được Sở GDĐT công nhận CSTĐ cấp cơ sở; 06 CB, GV, NV được Sở GDĐT công nhận LĐTT.

- Hội thi Xanh, sạch, đẹp cấp TP năm 2024 đạt giải Ba, Trường được công nhận đạt chuẩn về ANTT năm 2024.

- Thành tích GV và HS:

STT	Nội dung	Kết quả đạt được
1	Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh	Đạt 01 giải Ba
2	Cuộc thi trực tuyến " Tìm hiểu pháp luật về ATGT" năm 2024 cấp tỉnh	Đạt Giải Ba
3	Hội thi trung thu năm 2024 do trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh tổ chức	Đạt 01 giải Nhì
4	Cuộc thi sáng tạo clip Đà Lạt theo dấu chân tuổi trẻ cấp thành phố	Đạt 01 giải Nhì
5	Hội thi Phòng chống TNXH, phòng chống ma túy học đường 2024 cấp thành phố	Đạt 01 giải Nhì
6	Hội thi Hóa trang chị Hằng chú Cuội cấp thành phố	Đạt 01 giải Nhì
7	Hội thi Vẽ tranh cấp thành phố	Đạt 02 giải Nhất, 03 khuyến khích
8	Ngày hội văn học thành phố	Đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì
9	Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp thành phố	Đạt 01 giải Nhì
10	Hội thi Viết chữ đẹp cấp thành phố	Đạt 02 giải KK
11	Cuộc thi Xếp sách cấp thành phố	Đạt 01 giải Nhì
12	Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp thành phố	Đạt 01 giải Khuyến khích
13	Cuộc thi Dân vũ cấp thành phố	Đạt 01 giải Khuyến khích
14	Cuộc thi Aerobics các câu lạc bộ cấp tỉnh	Đạt 01 HCV và 01 giải Ba
15	Hội thi GV dạy giỏi cấp trường	13 người được công nhận
16	Hội thi GV dạy giỏi cấp thành phố	04 người được công nhận

Nơi nhận:

- PHHS, CB-GV-NV;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Duy Luật